

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2023

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06); Thông báo số 16/TB-VPCP ngày 28/01/2023 của Văn phòng Chính phủ về thông báo Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị sơ kết 01 năm triển khai thực hiện Đề án 06 và tổng kết hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2022; Thông báo số 434/TB-TCTTKĐA ngày 27/01/2023 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ về thông báo kết luận của Tổ trưởng Tổ Công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ; Thông báo số 36/TB-TCTTKĐA ngày 19/02/2023 của Văn phòng Chính phủ về thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà tại cuộc họp ngày 10/02/2023 về tình hình triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030. UBND tỉnh Lai Châu ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục triển khai, thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các giải pháp để hoàn thành các nhiệm vụ của Đề án 06 trong năm 2023, kịp thời triển khai ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư góp phần thúc đẩy xây dựng Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, công dân số.
2. Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương; sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh. Xác định thành công của Đề án 06 là yếu tố quyết định, đảm bảo sự thành công của công tác chuyển đổi số.
3. Sử dụng các điều kiện hạ tầng sẵn có của tỉnh và tập trung đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin còn thiếu, lạc hậu để đảm bảo việc triển khai thực hiện hiệu quả Đề án 06. Bảo đảm an ninh, an toàn và bảo mật thông tin doanh nghiệp và dữ liệu cá nhân.
4. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm đáp ứng yêu

cầu đặt ra cả về số lượng và chất lượng. Xử lý nghiêm đối với những tập thể, cá nhân cầm chừng, thiếu quyết liệt trong chỉ đạo, thực hiện Đề án 06, đặc biệt trong triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành trung ương; các nhiệm vụ theo Kế hoạch 457/KH-UBND, ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 2185/KH-UBND, ngày 27/6/2022 của UBND tỉnh; các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Tổ trưởng Tổ Công tác triển khai Đề án 06 tỉnh và các nhiệm vụ cụ thể tại Kế hoạch này. Trong đó, tập trung tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06 trong năm 2023, cụ thể:

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo triển khai thực hiện

1.1. Tham mưu ban hành các Chỉ thị, Nghị quyết của Tỉnh ủy chỉ đạo triển khai Đề án 06.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 3/2023.

1.2. Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Chỉ thị tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh năm 2023.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh và cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 3/2023.

1.3. Tham mưu triển khai công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh để hướng dẫn, giải đáp vướng mắc cho cấp cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên

1.4. Tham mưu tổ chức Hội nghị tập huấn chuyên đề các nội dung của Đề án 06 cho cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong Quý II/2023.

1.5. Tham mưu Kế hoạch tổ chức Hội nghị Sơ kết 02 năm thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Lai Châu (bao gồm cả nội dung khen thưởng).

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2023.

2. Triển khai thực hiện các nhóm nhiệm vụ của Đề án 06

2.1. Về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để đề nghị Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế theo yêu cầu của Đề án 06 theo đúng quy định.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

2.2. Về dịch vụ công

2.2.1. Đẩy mạnh việc xây dựng và cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; hỗ trợ kỹ thuật trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.2.2. Triển khai mô hình điểm về xây dựng và cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại các cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo chất lượng, hiệu quả để nhân rộng trên toàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã theo chức năng quản lý ngành lựa chọn một số thủ tục hành chính để xây dựng, thiết lập quy trình dịch vụ công thực hiện tiếp nhận hồ sơ bằng hình thức trực tuyến; lựa chọn một số dịch vụ công trực tuyến để xây dựng tối thiểu 01 mô hình điểm về cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại Bộ phận một cửa các cấp; tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả, đề xuất UBND tỉnh triển khai nhân rộng.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Trong Quý II/2023.

2.2.3. Rà soát, đảm bảo trang thiết bị tại Bộ phận một cửa các cấp (*Bố trí khu vực cung cấp thông tin, thủ tục hành chính; khu vực tiếp nhận và trả kết quả được chia thành từng quầy tương ứng với một hoặc một số lĩnh vực khác nhau, trong đó căn cứ vào quy mô, diện tích có thể tổ chức quầy hướng dẫn hoặc quầy dành riêng cho người cao tuổi, phụ nữ mang thai, người khuyết tật; bố trí đủ ghế ngồi chờ, bàn để viết, máy tính có kết nối mạng dành cho tổ chức, cá nhân đến giao dịch, thực hiện dịch vụ công trực tuyến; lắp đặt camera theo dõi toàn*

bộ khu vực làm việc của Bộ phận Một cửa có kết nối với cơ quan nhà nước cấp trên và trong toàn hệ thống; bố trí khu vực đặt các trang thiết bị: máy lấy số xếp hàng tự động kết nối tới Hệ thống thông tin một cửa điện tử; các màn hình cảm ứng phục vụ tổ chức, cá nhân tra cứu thông tin, thủ tục hành chính, tra cứu kết quả giải quyết thủ tục hành chính, đánh giá mức độ hài lòng; thiết bị phục vụ số hóa hồ sơ, tài liệu...).

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính.
- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

2.2.4. Đẩy mạnh triển khai thực hiện quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, tái sử dụng các văn bản, hồ sơ; trong đó, tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến.

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.5.5. Đảm bảo tỷ lệ đồng bộ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm đạt trên 90%.

- Cơ quan chủ trì: Bảo hiểm xã hội tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, các Sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố, UBND các xã phường thị trấn.
- Thời gian hoàn thành: Trong Quý III/2023 (*hoàn thành tỷ lệ đồng bộ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư*).

2.3. Nhóm tiện ích phát triển kinh tế - xã hội

2.3.1. Chỉ đạo các cơ sở y tế, bệnh viện sử dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip, ứng dụng VNeID tích hợp thẻ bảo hiểm y tế trong khám, chữa bệnh. Trang bị đầu đọc thẻ theo quy chuẩn để phục vụ công dân khám, chữa bệnh bằng thẻ Căn cước công dân gắn chip hoặc ứng dụng VNeID đảm bảo thực hiện 100% trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.
- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.3.2. Hướng dẫn các trường học thực hiện thu học phí và các khoản thu khác không dùng tiền mặt.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Cơ quan phối hợp: Ngân hàng Nhà nước và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Trong Quý I/2023.

2.3.3. Thực hiện không yêu cầu người dân xác nhận Chứng minh nhân dân

9 số khi đã có thông tin trên mã QR Code của thẻ Căn cước công dân gắn chip.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.3.4. Yêu cầu các cơ sở lưu trú trên địa bàn bao gồm: Khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ, cơ sở khám, chữa bệnh và các cơ sở khác có hoạt động lưu trú thực hiện thông báo lưu trú qua ứng dụng VNeID.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.3.5. Thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.4. Nhóm tiện ích phát triển công dân số

Đẩy mạnh công tác thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân gắn chip và tài khoản định danh điện tử; hướng dẫn người dân đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử, đảm bảo 100% công dân trong độ tuổi trên địa bàn được cấp Căn cước công dân gắn chip và tài khoản định danh điện tử.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.5. Xây dựng hệ sinh thái, dữ liệu dùng chung

2.5.1. Tiếp tục rà soát đầu tư hạ tầng kỹ thuật đối với hệ thống Công nghệ thông tin của tỉnh bảo đảm an ninh, an toàn theo hướng dẫn tại Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về các thành phần công nghệ thông tin thiết yếu cần thiết, yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật, yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh mạng; hướng dẫn về áp dụng tiêu chuẩn, định mức triển khai Đề án 06.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong Quý I/2023.

2.5.2. Thực hiện số hóa dữ liệu theo hướng dẫn của Bộ quản lý chuyên ngành để xác thực qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ quản lý chuyên ngành.

2.5.3. Kiến nghị Bộ Tư pháp trích xuất dữ liệu hộ tịch đã số hóa để chuyên Cục C06, Bộ Công an đối sánh, làm sạch dữ liệu đảm bảo tiến độ.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Ngay sau khi Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực - Bộ Tư pháp hoàn thành giai đoạn 1 theo lộ trình thực hiện tại Công văn số 1050/HTQTCT-QLHC ngày 09/11/2022 của Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực

- Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2.5.4. Sau khi hoàn thành việc đối sánh dữ liệu, những trường hợp không trùng khớp hoặc những dữ liệu chưa được số hóa, Sở Tư pháp thực hiện theo Quy trình số 1050/HTQTCT-QLHC ngày 09/11/2022 của Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực - Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội ban hành Quy trình thực hiện đối chiếu cập nhật, đồng bộ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử; Quy trình số 1292/HTQTCT-QLHC ngày 20/12/2022 của Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực - Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội ban hành Quy trình thực hiện nhập dữ liệu hộ tịch từ sổ hộ tịch trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, UBND cấp huyện và UBND cấp xã.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện sau khi Cục C06, Bộ Công an hoàn thành việc đối sánh, làm sạch dữ liệu.

2.5.5. Làm sạch dữ liệu của các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Tài nguyên và Môi trường (*đất đai, nhà ở...*); dữ liệu của các hội, đoàn thể.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường, các hội, đoàn thể theo chức năng, thẩm quyền quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.6. Đảm bảo an ninh, an toàn

2.6.1. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức về an toàn thông tin; rà soát bổ sung vị trí việc làm về công nghệ thông tin, bố trí chuyên trách thực hiện công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: Trong Quý II/2023.

2.6.2. Rà soát, đánh giá an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu; khắc phục những hạn chế, bất cập về lỗ hổng bảo mật,

tình trạng lộ lọt thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân. Quản lý, kiểm tra, bảo trì, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, bảo đảm việc kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông Cơ quan chủ quản Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

2.7. Về công tác tuyên truyền

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng và kết quả của Đề án 06, ứng dụng VNeID; đặc biệt là nội dung tuyên truyền về cung cấp dịch vụ công trực tuyến và thanh toán trực tuyến, vai trò, ý nghĩa của thẻ Căn cước công dân gắn chip, tài khoản định danh điện tử sau ngày 31/12/2022 khi Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú không còn giá trị sử dụng bằng nhiều hình thức như: Xây dựng, đăng tải các tin, bài, phóng sự tuyên truyền; sử dụng pano, áp phích, video hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công tại bộ phận một cửa; tạo mã QRcode để người dân truy cập trung tâm hướng dẫn các nghiệp vụ về định danh điện tử và dịch vụ công.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

Đề nghị Báo Lai Châu tăng cường viết, đăng tin bài, thực hiện các chuyên mục để tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng, kết quả thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Đề án 06 do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Đề án 06, các sở, ban, ngành tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lai Châu, các tổ chức đoàn thể tỉnh chỉ đạo các đơn vị, tổ chức trực thuộc tổ tuyên truyền, phổ biến về mục đích, ý nghĩa, mục tiêu, nội dung của Đề án 06 và Kế hoạch của UBND tỉnh đến hội viên và nhân dân; phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

2. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể theo chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, địa phương gửi UBND tỉnh (*qua Công an tỉnh - Cơ quan thường trực Tổ Công tác triển khai Đề án 06 tỉnh*) **trước ngày 10/3/2023** để tổng hợp, theo dõi.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, bám sát nhiệm vụ, lộ trình, tiến độ thực hiện của đơn vị; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả, tiến độ thực hiện Đề án 06 của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

4. Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã tập trung chỉ đạo các Tổ Công tác triển khai Đề án 06 cấp huyện, cấp xã, thôn, bản, tổ dân phố phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn.

5. Giao Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và Công an tỉnh tham mưu UBND tỉnh đưa kết quả thực hiện Đề án số 06 là một tiêu chí để đánh giá, quyết định danh hiệu thi đua của các cơ quan, đơn vị và cá nhân Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

6. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh giúp Chủ tịch UBND tỉnh trực tiếp kiểm tra, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; theo dõi, tổng hợp, tham mưu thực hiện sơ kết, tổng kết và đề xuất các hình thức khen thưởng cho các đơn vị, địa phương trong triển khai, thực hiện Đề án 06./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Công an (Cục Cảnh sát QLHC về TTXH);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Ban của Tỉnh ủy và HĐND tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh và HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh;
- Trường Cao đẳng Cộng đồng;
- Báo Lai Châu, Đài PT-TH Lai Châu;
- Công ty Điện lực Lai Châu;
- Các Ngân hàng, Quỹ tín dụng trên địa bàn tỉnh;
- Các công ty Viễn thông trên địa bàn tỉnh.
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, KSTTHC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Tiến Dũng